**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2**

**Tên bài họ**c: ***Bài: GIỜ, PHÚT, XEM ĐỒNG HỒ(TIẾT 1)***

Tuần: 22 Tiết: 108 Ngày dạy: 12/02/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Nhận biết được 1 giờ có 60 phút.

-Đọc được giờ trên đồng hồ khi kim phút chỉ số 3, số 6.

**-** tư duy và lập luận toán học; mô hình hoá toán học; giao tiếp toán học; giải quyết vấn đề toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**\* Tích hợp:** Toán học và cuộc sông, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

-Phẩm chất: chăm chỉ (quý trọng thời gian), trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

GV: Mô hình đồng hồ 2 kim và đồng hồ điện tử.

HS: Mô hình đồng hồ 2 kim.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐÔNGJ CỦA HS** |
|  | **1. Hoạt động *Mở đầu***  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: **Gió thổi**  - GV nêu: Gió thổi, gió thổi!  - Thổi các câu trả lời cho các câu hỏi sau:  (khi HS trả lời, GV viết lên một góc bảng lớp).  + Buổi sáng được tính từ mấy giờ đến mấy giờ?  - Tiến hành tương tự buổi trưa, chiều, tối, đêm.  - Nhận xét, tuyên dương.  ***\* Kết luận giới thiệu bài: Giờ, phút, xem đồng hồ.*** | - Trả lời: Thổi gì, thổi gì?  - Hỏi gì? Hỏi gì?  + Từ 1 giờ sáng đến 10 giờ.   |  |  | | --- | --- | | **Buổi sáng** | 1 giờ sáng - > 10 giờ sáng | | **Buổi trưa** | 11 giờ trưa —► 12 giờ trưa | | **Buổi chiều** | 1 giờ clìiều—► 6 giờ chiều (13 giờ) (18 giờ) | | **Buổi tối** | 7 giờ tối —► 9 giờ tối (19 giờ) (21 giờ) | | **Buổi đêm** | 10 giờ đêm —► 12 giờ đêm (22 giờ) (24 giờ) | |
|  | **2. Hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Giới thiệu đơn vị phút - cách xem giờ (kim phút chỉ số 3, số 6).**  ***a) Giới thiệu đơn vị phút.***  -Em đã được học đơn vị đo thời gian nào?  - Ví dụ: Bây giờ là 7 giờ, từ lúc 6 giờ đến bây giờ chúng ta đã làm những việc gì?  \* GV giới thiệu:  - Từ 6 giờ đến 7 giờ là 1 giờ, giờ là một đơn vị đo thời gian.  - Hôm nay chúng ta học thêm một đơn vị đo thời gian khác, đó là đơn vị phút.  - Ở nhà các em có nghe được ai nói 1 giờ bằng bao nhiêu phút không?  - Giáo viên sử dụng mô hình đồng hồ, quay kim đồng hồ đến vị trí 8 giờ và hỏi: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  -Tiếp tục quay kim đồng hồ đến 9 giờ và hỏi. Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Chỉ trên mặt đồng hồ và nói: Trên mặt đồng hồ khi kim phút quay được 1 vòng là được 60 phút.  - Giáo viên viết:  **1giờ = 60 phút; 60 phút = 1 giờ**  - GV cho HS Cảm nhận độ lớn của 1 phút | **-** Giờ  - 6 giờ chúng em đến trường.  - Lao động vệ sinh  - xếp hàng vào lớp.  - Học sinh trao đổi N2 -> trả lời  *\*Dự kiến ND chia sẻ:*  - Quan sát trả lời câu hỏi.  - Đồng hồ chỉ 8 giờ.  - Đồng hồ chỉ 9 giờ.  - Học sinh lắng nghe ghi nhớ  -3 HS nhắc lại cá nhân.  - Cả lớp đồng thanh.  - HS đếm theo GV từ 1 tới 60 (mỗi nhịp đếm khoảng 1 giây) |
|  | ***b) Giới thiệu cách xem giờ (kim phút chỉ số 3, số 6).***  - GV sử dụng mô hình đồng hồ 2 kim.  - GV giới thiệu: Khi kim phút đi chuyển từ một số sang số kế tiếp, khoảng thời gian tương ứng là 5 phút. GV và HS xoay kim để đồng hồ chỉ 7 giờ.  - Tiếp tục xoay kim phút di chuyển từ số 12 đến sốl,2,..., 12  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV yêu cầu HS xoay kim phút chỉ số 3.  - Đồng hồ đang chỉ mấy giờ mấy phút?.  - GV viết lên bảng: 8 giờ 15 phút.  - GV yêu cầu HS xoay kim phút chỉ số 6.  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV nêu: Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi”.  - GV viết lên bảng: 8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi.  - Cho HS tiếp tục xoay kim đồng hồ?  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - GV viết lên bảng: 9 giờ.  => GV kết luận: *Khi xem giờ trên đồng hồ, nếu thấy kim phút chỉ vào số* 3*, em đọc là 15 phút; nếu kim phút chỉ vào số 6, em đọc là 30 phút. (hoặc giờ rưỡi).* | - HS thao tác trên bộ đồ dùng học tập sử dụng mô hình đồng hồ 2 kim.  - HS nghe ghi nhớ  - HS đọc theo GV xoay: 5,10, 15,... , 60.  - Đồng hồ chỉ 8 giờ  - HS xoay sao cho kim phút chỉ số 3.  - Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 15 phút”.  - HS lặp lại nhiều lần “8 giờ 15 phút”.  - HS tiếp tục xoay sao cho kim phút chỉ số 6.  - Đồng hồ đang chỉ 8 giờ 30 phút.  - HS lặp lại nhiều lần “8 giờ 30 phút hay 8 giờ rưỡi”  -HS tiếp tục xoay sao cho kim phút chỉ số 12.  - “9 giờ”.  - HS đọc  - HS nghe |
|  | **3.Hoạt động 3: Thực hành.**  **\* Bài 1:** - Gọi HS đọc yêu cầu.  **-** Treo đồng hồ mẫu lên bảng.  - Đồng hồ chỉ mấy giờ?  - Cho HS quan sát đồng hồ SGK thảo luận nhóm 2. 1 HS chỉ bất kì 1 đồng hồ trong sách nêu câu hỏi, 1 HS nêu câu trả lời.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh trước hết quan sát kim giờ (để biết đồng hồ đang chỉ mấy giờ) sau đó quan sát kim phút để biết đồng hồ chỉ bao nhiêu phút (15 phút hay 30 phút) rồi trả lời câu hỏi theo yêu cầu.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - GV nhận xét kết luận bài làm đúng.  **\* Bài 2:** Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp.  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Cho HS HS xoay kim đồng hồ theo yêu cầu.  - GV nhận xét. | - Quan sát  - Năm giờ rưỡi. Nhiều HS nêu câu trả lời.  **-** HS thảo luận nhóm 2:  +HS chia sẻ, tương tác cùng bạn  *\*Dự kiến ND chia sẻ:*  +HS1: Đồng hồ chỉ mấy giờ?  +HS2: Đồng hồ chỉ 10 giờ.    - Các nhóm trình bày kết quả.  - Nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu  - 3 HS thực hiện xoay kim đồng hồ trước lớp.  - Cả lớp theo dõi nhận xét. |
|  | **4. Hoạt động 4 Củng cố (5 phút):**  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: ***Ai nhanh hơn?***  Giáo viên chia lớp thành 2 đội, phát cho mỗi đội 1 mô hình đồng hồ và hướng dẫn cách chơi: Khi giáo viên hô một giờ nào đó, các em đang cầm mặt đồng hồ của các đội phải lập tức quay kim đồng hồ đến vị trí đó. Em nào quay xong cuối cùng hoặc quay sai sẽ bị loại. Sau mỗi lần quay, các đội lại cho bạn khác lên thay. Hết thời gian chơi, đội nào còn nhiều thành viên nhất là đội thắng cuộc.  - Tổng kết trò chơi và tuyên dương nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | **-hs tham gia chơi**  **-hs lắng nghe** |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy